

**Phụ lục I**  
**SẢN PHẨM CÙNG KIỂU LOẠI TRONG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN**  
**TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

I. Nguyên tắc xác định sản phẩm cùng kiểu loại đối với xe cơ giới, phụ tùng xe cơ giới

1. Sản phẩm cùng kiểu loại là các sản phẩm của cùng một chủ sở hữu công nghiệp, cùng nhãn hiệu, thiết kế và các thông số kỹ thuật, được sản xuất trên cùng một dây chuyền công nghệ.

Kiểu loại xe cơ giới đã được chứng nhận có các thay đổi vẫn được coi là sản phẩm cùng kiểu loại nếu kiểu loại xe cơ giới vẫn đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và không thay đổi các thông số kỹ thuật của xe đã được chứng nhận sau đây:

a) Loại phương tiện;

b) Nhãn hiệu;

c) Kích thước và khối lượng cơ bản của xe cơ giới (sai lệch không vượt quá giới hạn sai số cho phép được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng áp dụng đối với xe hoặc Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sai số cho phép và làm tròn số đối với kích thước, khối lượng của xe cơ giới - QCVN 12:2011/BGTVT). Trường hợp có các thay đổi liên quan đến các chi tiết ngoại thất (body-kit) thì cho phép thay đổi không vượt quá 100 mm so với kích thước bao (dài, rộng, cao) của kiểu loại xe đã được chứng nhận;

d) Số người cho phép chở kể cả người lái;

đ) Kiểu dáng, kết cấu của cabin, khung hoặc thân vỏ xe cơ giới (không áp dụng đối với trường hợp thay đổi cửa sổ nóc);

e) Kiểu loại động cơ, hộp số, cầu chủ động;

g) Loại nhiên liệu sử dụng (trừ xe thuần điện);

h) Kiểu hệ dẫn động hybrid điện hoặc hệ dẫn động điện (xe sử dụng điện hoặc xe Hybrid điện);

i) Kiểu loại hệ thống lưu trữ năng lượng điện (hệ thống REESS) của xe hybrid, xe thuần điện hoặc loại ắc quy sử dụng cho mô tô, xe gắn máy điện và các loại xe khác;

k) Hệ thống phanh: kiểu dẫn động, cơ cấu phanh;

l) Hệ thống lái: kiểu cơ cấu lái;

m) Hệ thống treo: kiểu hệ thống treo, kiểu kết cấu của bộ phận đàn hồi;

n) Hệ thống chuyên động: kiểu loại cầu bị động;

o) Thiết bị đặc trưng (nếu có): thiết bị chuyên dùng, cơ cấu chuyên dùng.

2. Trường hợp sản phẩm có sự thay đổi nhưng vẫn đáp ứng được về nguyên tắc xác định sản phẩm cùng kiểu loại nêu trên và thuộc các trường hợp sau đây vẫn được coi là sản phẩm cùng kiểu loại để xem xét chứng nhận mở rộng:

a) Các thay đổi đối với xe cơ giới gồm: nội dung và cấu trúc của mã số khung; cách bố trí chỗ ngồi; nguồn gốc, xuất xứ, nhà máy sản xuất của các tổng thành, hệ thống chính sử dụng để lắp ráp xe (động cơ, ly hợp, hộp số, cầu chủ động, khung xe); thay đổi bộ điều khiển động cơ điện của xe mô tô, xe gắn máy có cùng thông số kỹ thuật; hệ thống REESS (có cùng thông số kỹ thuật); ắc quy sử dụng cho xe hybrid hoặc xe thuần điện (cùng loại ắc quy, cùng điện áp danh nghĩa); có hoặc không có cửa sổ nóc trên thân vỏ xe; kết cấu thùng chở hàng; cửa lên xuống khoang hành khách; các chi tiết ngoại thất (body – kit) làm thay đổi kích thước cơ bản của xe nhưng không vượt quá giới hạn nêu tại điểm c mục 1 nêu trên; cỡ lốp; loại vành bánh xe (vành thép hoặc hợp kim); đèn chiếu sáng, tín hiệu (cùng hình dạng hình học bao ngoài; thêm hoặc bớt đèn chiếu xa đối với xe gắn máy hoặc xe chở người bốn bánh có gắn động cơ), thay đổi vị trí lắp đặt đèn; thiết bị quan sát gián tiếp bên ngoài xe (thay đổi quan sát qua gương hoặc thông qua hệ thống màn hình và camera); thiết bị đặc trưng hoặc cơ cấu chuyên dùng (có cùng tính năng và chức năng). Các trường hợp thay đổi phát sinh mới ngoài trường hợp đã nêu, Cơ quan chứng nhận xem xét hướng dẫn cơ sở sản xuất thực hiện để đáp ứng yêu cầu về quản lý, nhận dạng phương tiện và phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

b) Các thay đổi đối với phụ tùng thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này bao gồm: động cơ sử dụng cho mô tô, xe gắn máy (hình dáng, ký hiệu chế hoà khí, bộ điều khiển động cơ xe điện, hệ thống chống ô nhiễm); khung mô tô, xe gắn máy (thay đổi toàn bộ vật liệu các chi tiết chính chịu lực của khung); hoặc trường hợp phụ tùng thay đổi chi tiết trên sản phẩm không làm ảnh hưởng đến đặc trưng, đặc tính kỹ thuật của sản phẩm nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu về sản phẩm cùng kiểu loại quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng. Các trường hợp thay đổi phát sinh mới ngoài trường hợp đã nêu, Cơ quan chứng nhận xem xét hướng dẫn cơ sở sản xuất thực hiện để đáp ứng yêu cầu về quản lý, nhận dạng phương tiện và phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

II. Nguyên tắc xác định sản phẩm cùng kiểu loại đối với xe máy chuyên dùng

Xe máy chuyên dùng cùng kiểu loại là các xe máy chuyên dùng của cùng một chủ sở hữu công nghiệp, cùng nhãn hiệu, thiết kế và các thông số kỹ thuật, được sản xuất trên cùng một dây chuyền công nghệ.

Đối với các xe máy chuyên dùng đã được chứng nhận có các thay đổi vẫn được coi là sản phẩm cùng kiểu loại nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Xe máy chuyên dùng có sự thay đổi nếu vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và không thay đổi các thông số kỹ thuật của xe đã được chứng nhận sau đây:

a) Loại phương tiện;

b) Nhãn hiệu;

c) Kiểu dáng, kết cấu của cabin, khung, sát xi hoặc thân vỏ xe;

d) Kích thước và khối lượng cơ bản của xe (sai lệch không vượt quá giới hạn sai số cho phép quy định tại quy chuẩn kỹ thuật áp dụng đối với xe), trừ trường hợp thay đổi về thông số liên quan đến khối lượng, kích thước của xe do sự thay đổi, lựa chọn hệ thống công tác lắp đặt trên xe máy chuyên dùng;

đ) Kiểu loại động cơ, hộp số, cầu chủ động;

e) Kiểu dẫn động hybrid điện hoặc hệ dẫn động điện (xe sử dụng điện hoặc xe Hybrid điện); hệ thống lưu trữ năng lượng cung cấp cho hệ thống truyền động của xe bao gồm cả ắc quy sử dụng cho xe hybrid hoặc xe thuần điện;

g) Loại nhiên liệu sử dụng (trừ xe thuần điện);

h) Hệ thống phanh;

i) Hệ thống lái;

k) Hệ thống treo;

l) Hệ thống chuyển động;

m) Hệ thống công tác(\*);

(\*): cho phép có sự thay đổi về thông số liên quan đến khối lượng, kích thước cơ bản của xe do sự thay đổi, lựa chọn hệ thống công tác lắp đặt trên xe.

n) Thiết bị đặc trưng khác (nếu có): thiết bị chuyên dùng, cơ cấu chuyên dùng.

2. Trường hợp xe máy chuyên dùng có sự thay đổi nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu về nguyên tắc xác định sản phẩm cùng kiểu loại nêu trên và thuộc các trường hợp sau đây vẫn được coi là sản phẩm cùng kiểu loại để xem xét chứng nhận mở rộng: nội dung và cấu trúc của mã số khung, nguồn gốc, xuất xứ của các tổng thành, hệ thống chính sử dụng để lắp ráp xe (động cơ, hộp số, cầu chủ động); hệ thống lưu trữ năng lượng cung cấp cho hệ thống truyền động của xe bao gồm cả ắc quy sử dụng cho xe hybrid hoặc xe thuần điện (cùng thông số kỹ thuật); cỡ lốp; loại vành bánh xe (vành thép hoặc hợp kim); thay đổi kết cấu thùng chở hàng; thay đổi kết cấu thiết bị công tác lắp đặt trên xe máy chuyên dùng; thay đổi, lựa chọn hệ thống công tác lắp đặt trên xe; kiểu đèn và vị trí lắp đặt đèn. Các trường hợp thay đổi phát sinh mới ngoài trường hợp đã nêu, Cơ quan chứng nhận xem xét hướng dẫn cơ sở sản xuất thực hiện để đáp ứng yêu cầu về quản lý, nhận dạng phương tiện và phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại quy chuẩn kỹ thuật và quy định áp dụng cho xe.